

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG

TRƯỜNG MẦM NON AN HÙNG

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NTS2

Chủ đề: Bé đi nhà trẻ

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 09/09/2024 đến 04/10/2024)

Giáo viên: Lưu Thị Tính

Nguyễn Thị Hương

NĂM HỌC: 2024-2025

UBND HUYỆN AN DƯƠNG
TRƯỜNG MẦM NON AN HÙNG

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: BÉ ĐI NHÀ TRẺ

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				.		.			.
A. Phát triển vận động			.	.		.			.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp				.		.			.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 1: Tay em + Động tác 1: Thổi nơ bay + Động tác 2: Hai tay đưa ra phía trước, rồi dẫu tay ra phía sau + Động tác 3: Hai tay đưa ra phía trước, hai tay nắm vào tai, nghiêng đầu sang hai bên làm đồng hồ tích tắc + Động tác 4: Hai tay đưa lên cao, ngồi xuống hai tay chạm đất	Lớp học	Lớp	TDS	TDS	TDS	
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động				.		.		.	.
* Tập đi, chạy			.	.	.			.	.
5	Đi không cúi đầu, nhấc cao chân và giữ được thăng bằng khi đi theo hiệu lệnh đi đều bước"- "một-hai".	Đi đều bước	TC: Đi đều bước	Sân trường	Lớp	HĐNT		HĐNT	
7	Có khả năng đi liên tục hết đoạn đường hẹp không dẫm lên vạch, bước chân ngay ngắn, đầu không cúi khi đi trong đường hẹp dài 3m x rộng 25cm	Đi trong đường hẹp	CTCCĐ: Đi trong đường hẹp + TC: Đi trong đường hẹp	Sân trường/ Lớp học	Lớp	CTCCĐ		HĐNT	
17	Có khả năng đứng và nhấc co cao 1 chân lên cách mặt đất tối thiểu 10-12cm, giữ được thăng bằng trong thời gian 2-3s, sau đó đổi chân	Đứng co 1 chân	CTCCĐ: Đứng co 1 chân + TC: Ai đứng lâu hơn	Sân trường/ Lớp học	Lớp			CTCCĐ+ HĐNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
* Tập nhún, bật			.	.	.		.	.	
23	Có khả năng nhún cả 2 chân bật thẳng lên cao tại chỗ thành thạo theo sự hướng dẫn của cô.	Bật tại chỗ	CTCCĐ: Bật tại chỗ TC: Bật tại chỗ	Sân trường/lớp học	Lớp		CTCCĐ	HĐNT	
* Tập bò, trườn, trèo			.	.	.			.	.
* Tập tung, ném, bắt			.	.	.			.	.
37	Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt, định hướng trong không gian khi ngồi lăn bóng cùng cô khoảng 1,2-1,5m ở tư thế ngồi dang rộng chân	Ngồi lăn bóng cùng cô	CTCCĐ: Ngồi lăn bóng cùng cô	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
* Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện các bài tập tổng hợp			.	.	.	.	.	.	.
* Trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.	.
49	Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn.	Trò chơi vận động, trò chơi dân gian	TC: Chi chi chành chành TC: Bóng tròn to	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
50	Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bắt chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút	Phút thể dục (Tổ chức sau những giờ học ít vận động)	TC: Cùng chơi nào TC: Ai làm giống cô	Lớp học	Lớp	KH		KH	
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.		.		.	.
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	Tập làm quen phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: rót, khuấy, đảo bột cho búp bê.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
53	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Cho trẻ làm quen với cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động bóp, nhào đất nặn, vò xé giấy.	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
55	Có thao tác đóng cọc bàn gỗ thành thạo	Đóng cọc bàn gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bàn gỗ"	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
56	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC: Nhón nhặt đồ dùng	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
57	Biết cầm dây khâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập khâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	Trẻ làm quen với dây khâu và đồ dùng để khâu	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
58	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	Bé tập cởi, mặc quần áo	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
59	Bước đầu biết ghép, xếp các hình theo hướng dẫn của cô	Chấp ghép hình	TC: Ghép tranh	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	Xếp đường đến trường	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	Bước đầu cho trẻ tập làm quen cách cầm bút tô, vẽ.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				.	.	.			.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.		.			.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Cho trẻ làm quen với các món ăn, thức ăn.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
65	Biết cách ăn một số thức ăn đã được làm quen như: ăn cam bỏ vỏ, bỏ hạt, ăn chuối bỏ vỏ... và bắt chước một vài hành động của người lớn: nẫu ăn, cho em bé ăn,...	Tập ăn một số thức ăn đã được làm quen và bắt chước một vài hành động của người lớn	Xem video một số thức ăn và thói quen khi ăn một số loại thức ăn.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
67	Biết mời trước khi ăn, biết cảm ơn, biết thể hiện nhu cầu (xin nước, xin cơm, canh...) một cách lễ nhẹn	Tập mời trước khi ăn, xin nước, xin cơm, canh... cảm ơn	Tập cho trẻ làm quen mời cô, mời bạn trước khi ăn,	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập cho trẻ một số thói quen tốt trong sinh hoạt, ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ làm quen với giấc ngủ trưa	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Tập cho trẻ làm quen một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.		.			.
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết	Tự xúc cơm, uống nước	Thực hành: Bé cầm thìa xúc ăn gọn gàng.	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
72	Hình thành cho trẻ tính tự lập trong ăn uống: tự đi đến bàn ăn, tự xúc cơm ăn, ăn xong xếp bát thìa đúng nơi quy định theo hướng dẫn của cô	Tập cho trẻ tính tự lập trong ăn uống	Tập cho trẻ tự đi đến bàn ăn, tự xúc cơm, ăn xong xếp thìa đúng nơi qui định.	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Tập cho trẻ đi bô vào thời điểm phù hợp theo nhu cầu của trẻ, dạy trẻ "gọi" nói với cô khi có nhu cầu đi đại tiện, tiểu tiện	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	TC mô phỏng: Bé tập rửa tay, rửa mặt	Lớp học	Lớp	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	Trò chuyện về cách sử dụng bát thìa, cốc	Lớp học	Lớp	VS-AN		VS-AN	
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	Tập cho trẻ nhận biết và lấy kí hiệu riêng của mình	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
82	Biết giữ gìn đồ chơi sạch sẽ, cất đồ chơi gọn gàng, vứt rác đúng nơi quy định, không khạc nhổ bừa bãi ra lớp	Ý thức giữ gìn vệ sinh lớp học	- Dạy trẻ cách giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.		.			.
83	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (dao kéo, mảnh chai, kim, ổ điện, phích nước, bàn là, bếp lò, bếp điện, cưa, canh còn nóng...), nơi nguy hiểm (sân nhà vệ sinh, cầu thang, ao hồ, giếng...) trong nhóm lớp, trong trường mầm non khi được nhắc nhở	Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm, vật dụng nguy hiểm: sân nhà vệ sinh, cầu thang, lan can lớp học,....com canh nóng...	Lớp học	Lớp		VS-AN	VS-AN	
			Quan sát tranh ảnh, video trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm :ao hồ, giếng..., tránh xa các vật dụng nguy hiểm: dao, kéo, ổ điện, bình nước nóng,...và tại sao phải tránh xa nơi nguy hiểm đó	Lớp học	Lớp			CTBC	
83	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm: leo trèo lan can, cầu thang, nghịch kéo, dao,....	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
84	Biết không cho các đồ vật như hạt, đất nặn, xúc xắc... vào miệng, mũi, tai, rốn của mình và của bạn, hiểu được sự nguy hiểm khi làm như vậy	Nhận biết một số hành động không an toàn khi chơi với đồ vật	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động không an toàn khi chơi với đồ vật: cho hạt hạt, đất nặn, xúc xắc... vào miệng, mũi, tai, rốn của mình và của bạn	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC	CTBC	
86	Trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng	Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn	Quan sát tranh ảnh, video trò chuyện với trẻ về một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn	Lớp học	Lớp	VS-AN		VS-AN	
87	Biết không đi theo người lạ mặt, chỉ ra khỏi lớp khi có bố mẹ, người thân đến đón	Không đi theo người lạ	Cho trẻ xem một số hình ảnh, video, tranh ảnh trẻ không đi theo người lạ	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng				.	.	.			.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
88	<i>Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học</i>	Hướng dẫn nấu món cháo lươn, bí đỏ	Hướng dẫn nấu món cháo lươn, bí đỏ	Lớp học	Lớp				
		Cách nấu sữa ngô	Cách nấu sữa ngô	Lớp học	Lớp				
		Cách chăm sóc trẻ bị sốt	Cách chăm sóc trẻ bị sốt	Lớp học	Lớp				
		Cách xử trí khi trẻ bị dị vật vào mũi	Cách xử trí khi trẻ bị dị vật vào mũi	Lớp học	Lớp				
89	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường	Kết quả cân đo	Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	Lớp học	Lớp	CTBC			
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.		.			.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.		.			.
2. Nhận biết:				.		.			.
* Một số bộ phận cơ thể con người				.		.			.
* Một số đồ dùng, đồ chơi				.		.			.
11	<i>Thích tìm hiểu về các đồ vật xung quanh: luôn thích được chơi, cầm nắm, kéo, đẩy, ngẫm nghĩ...các đồ chơi ở xung quanh</i>	<i>Tìm hiểu về các đồ vật, đồ chơi xung quanh</i>	Quan sát, sờ nắn, nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
12	Nhận biết được tên gọi, đặc điểm nổi bật (về màu sắc, kích thước, hình dạng), công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	CTCCĐ: Nhận biết tập nói " Quả bóng".					CTCCĐ	
13	<i>Trẻ nhận biết được âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi</i>	<i>Âm thanh to, nhỏ của các đồ vật, đồ chơi</i>	- Quan sát, lắng nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
16	Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (bóng, búp bê, ô tô, đồ chơi...)	Tập sử dụng một số đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng	CTCCĐ: HĐVĐV " Bé xếp bàn ghế(xếp chồng, xếp cạnh)	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
* Một số PTGT quen thuộc				.		.			.
* Một số con vật, hoa quả quen thuộc				.		.			.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
* Thời tiết, mùa			.	.	.			.	
* Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian				.		.			.
29	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	CTCCĐ: Nhận biết màu đỏ	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
* Bản thân, người gần gũi			.	.	.				.
34	Nói được tên, đặc điểm bên ngoài của bản thân khi được hỏi	Tên, đặc điểm bên ngoài của bản thân	CTCCĐ: Nhận biết tên bé	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
36	Nói được tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Quan sát bác cấp dưỡng	nhà bếp	Lớp	HĐNT			
			Quan sát bác bảo vệ	Sân trường	Lớp		HĐNT		
			Quan sát bác lao công đang quét sân trường	Sân trường	Lớp			HĐNT	
37	Nói được tên của cô giáo và tên lớp, tên các bạn trong lớp theo sự hướng dẫn của cô.	Tên cô giáo, các bạn, nhóm/lớp	CTCCĐ: Nhận biết tên cô giáo của con	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
38	Biết một số công việc của cô/bác trong nhóm lớp nhà trẻ	Công việc của cô/bác trong nhóm lớp nhà trẻ	-Trò chuyện về tên gọi, công việc của các cô, các bác trong trường mầm non + TC: Bé thích ai nhất?	Lớp học	Lớp	ĐTT			
39	Nhận biết được một số đồ dùng quen thuộc của các cô, bác trong nhóm lớp	Một số đồ dùng quen thuộc của các cô, bác trong nhóm lớp	-TC: Đồ bé? + TC: Cái gì đây? + TC: Cái gì biến mất?	Lớp học	Lớp			CTBC	
41	Nói được tên một số ngày hội, ngày lễ của nhà trường	Tên một số ngày hội, ngày lễ của nhà trường	Tìm hiểu về ngày tết trung thu	Sân trường	Trường		HĐNT		
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.		.			.
A. Nghe hiểu lời nói			.	.	.				.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
1	Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	- Trò chơi "Cất đồ chơi đúng chỗ"	Lớp học	Lớp			CTBC	
4	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	CTCCĐ: Thơ "Bạn mới" CTCCĐ: Thơ " Chia đồ chơi CTCCĐ: Thơ "Chào"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ	CTCCĐ	
			Nghe bài thơ: - Cô dạy - Cô giáo của em Nghe đồng dao, ca dao: - Nu na nu nống - Chi chi chành chành Nghe bài hát: - Trường chúng cháu là trường mầm non - Bé đi mẫu giáo - Đi học về	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
5	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe truyện ngắn	CTCCĐ: Kể chuyện theo tranh " Bé làm được việc gì?"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.		.			.
			-TC: Thổi bóng	Sân trường	Lớp	HĐNT	HĐNT		
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.				.		.			.
14	Biết nói rõ lời, nói to, đủ nghe, lễ phép.	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	Tập cho trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép: ă, gọi dạ, vâng,...			KH	KH	KH	
D. Làm quen với sách				.		.		.	.
16	Thích thú, chăm chú lắng nghe khi người lớn đọc sách	Lắng nghe khi người lớn đọc sách	Trẻ ngồi nghe cô đọc sách	Lớp học	Lớp			CTBC	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.		.			.
A. Phát triển tình cảm				.		.			.
1. Thể hiện ý thức về bản thân				.		.			.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
1	Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi, đặc điểm bên ngoài của bản thân)	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	Tập cho trẻ tự giới thiệu tên, tuổi, giới tính của mình	Lớp học	Lớp	ĐTT			
2	Thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	- Trò chuyện: Bé thích đồ chơi gì?	Lớp học	Lớp		ĐTT	ĐTT	
3	Hiểu thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- Nhặt đồ chơi vào rổ	Lớp học	Lớp		CTBS	CTBS	
2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc.				.		.			.
B. Phát triển kỹ năng xã hội				.		.			.
1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi.				.		.			.
6	Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	Giao tiếp với người xung quanh	- Khuyến khích trẻ gần gũi, mạnh dạn giao tiếp với cô và các bạn.	Lớp học	Lớp	ĐTT			
11	Có khả năng chơi và sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Hướng dẫn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách	Lớp học	Lớp			CTBC	
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản				.		.			.
13	Biết thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để	CTCCĐ; Dạy trẻ cách cất lấy đồ chơi đúng nơi quy định	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		CTBS	
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.				.		.		.	.
1. Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc.				.		.			.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
16	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề Trường mầm non: - Trường chúng cháu là trường mầm non. - Vui đến trường. - Ngày vui của bé. - Chào ngày mới. - Trường mẫu giáo yêu thương. - Chim mẹ chim con.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
17	<i>Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát</i>	<i>Tập hát theo nhạc</i>	CTCCĐ: KNCH bài "Đi nhà trẻ" CTCCĐ: KNCH bài "Em búp bê" CTCCĐ: KNVĐ bài "Rước đèn"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ	CTCCĐ	CTCCĐ	
18	<i>Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát, bản nhạc</i>	<i>Tập vận động đơn giản theo nhạc</i>	CTCCĐ: KNVĐ bài "Em búp bê"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
19	<i>Rèn luyện phát triển tai nghe cho trẻ về âm thanh, nhịp điệu, tiết tấu âm nhạc</i>	<i>Trò chơi âm nhạc</i>	TCÂN: Giọng hát to giọng hát nhỏ TCÂN: Nghe giai điệu đoán tên bài hát.	Lớp học	Lớp	KH	KH	KH	
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				.		.			.
20	<i>Trẻ biết chọn màu, ai màu trong hình và tô kín hình không chừa ra ngoài hình vẽ</i>	Tô màu đồ chơi	CTCCĐ : Tô màu đồ chơi của bé	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
22	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán trang trí chiếc đèn lồng.	Tập dán	CTCCĐ: Dán trang trí đèn lồng				CTCCĐ		
24	<i>Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo thành đu quay, cầu trượt, bàn, ghế.</i>	<i>Tập xếp hình</i>	Xếp đu quay, cầu trượt, xếp bàn ghế.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "BÉ ĐI NHÀ TRẺ"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Vui đến trường	Bé vui đón tết TT	Đồ dùng đồ chơi của bé	
	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	- Đón trả trẻ			7	5	5	
			- Thẻ dực sáng			1	1	1	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			9	10	13	
			- Hoạt động ngoài trời			4	4	6	
			- Vệ sinh - ăn ngủ			10	12	14	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			2	1	6	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			5	4	5	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			5	5	10	
			Chia cụ thể hoạt động chơi tập có chủ định		+ Giờ thể chất	1	1	2	
					+ Giờ nhận thức	1	1	3	
					+ Giờ ngôn ngữ	1	1	2	
					+ Giờ TCKNXH-TM	2	2	3	

II. PHÂN BỐ CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Nhánh	Tên chủ đề nhánh	Số tuần	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	Vui đến trường	1	Từ 9/9/2024 đến 13/9/2024	Lưu Thị Tính	
2	Bé vui đón tết trung thu	1	Từ 16/9/2024 đến 20/9/2024	Nguyễn Thị Hương	
3	Đồ dùng đồ chơi của bé	2	Từ 23/9/2024 đến 4/10/2024	Lưu Thị Tính	

III. CHUẨN BỊ:

Nhánh TT	Nhánh 1: Vui đến trường	Nhánh 2: Bé vui đón tết trung thu	Nhánh 3: Đồ dùng đồ chơi của bé
1. Giáo viên	- Công tác tuyên truyền: + Tên chủ đề đang thực hiện, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong chủ đề “ Trường mầm non”: Ở chủ đề này trẻ được tìm hiểu về tên trường, lớp, đồ dùng đồ chơi trong trường, lớp. Trẻ nhận biết tên cô giáo, tên lớp, tên các bạn, tên của bé. Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân trẻ. Nhận biết màu đỏ; phân biệt cứng mềm... + Kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “ Vui đến trường” + Tạo mã QR câu chuyện, Bài thơ: “Bạn mới”; Bài hát “ Đi nhà trẻ” - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề - Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề	- Công tác tuyên truyền: + Chủ đề đang thực hiện: Bé vui đón tết trung thu, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong chủ đề: Ở chủ đề này trẻ được tìm hiểu về ngày tết trung thu, ý nghĩa, không khí của ngày tết trung thu. Trẻ biết một số hoạt động trong ngày tết trung thu. Nhận biết màu đỏ. + Kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “ Bé vui đón tết trung thu” + Trang trí lớp đón trung thu. + Tạo mã QR câu chuyện, Bài thơ: “ Chào” ; “Bạn mới”; Bài hát “ Rước đèn” , “ Đi nhà trẻ” - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề	- Công tác tuyên truyền: + Bổ sung kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “Đồ dùng đồ chơi của bé” + Tạo mã QR bổ sung bài hát “ Em búp bê”; thơ : “ Chia đồ chơi” Câu chuyện “ Bé làm được việc gì?” + Chế độ sinh hoạt của trẻ tại trường lớp - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề - Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề + Góc tranh chuyện: Bổ sung tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, album, rồi về chủ đề nhánh. Bổ sung một số NHL: hồ dán, giấy màu, vải vụn, xốp vụn, lõi giấy, vỏ sữa chua ,... + Góc xây dựng : Bổ sung tranh

	+ Góc tranh chuyện: Bỏ sung tranh mẫu, tranh rồng, tranh ảnh, album, rồi về “ Trường, lớp của bé”. Bỏ sung một số NHL: hồ dán,giấy màu, vải vụn, xốp vụn ,... + Góc xây dựng : Bỏ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức về xếp đu quay, cầu trượt. + Góc hoạt động với đồ vật: Bỏ sung 1 số quân chơi, tranh ảnh về nhánh trong các bảng chơi;.... - Chuẩn bị: Tranh thơ “ Chào”; “ Bạn mới”; Nhạc bài hát “ Đi nhà trẻ” - Bỏ sung đồ dùng đi trong đường hẹp	- Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề + Góc tranh chuyện: Bỏ sung tranh mẫu, tranh rồng, tranh ảnh, album, rồi về ngày tết trung thu. Bỏ sung một số NHL: hồ dán,giấy màu, vải vụn, xốp vụn, dây treo đèn lồng,... + Góc xây dựng : Bỏ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức về trung thu. + Góc hoạt động với đồ vật: Bỏ sung 1 số quân chơi, tranh ảnh về tết trung thu như: đèn ông sao, mặt nạ, múa lân;.... - Chuẩn bị: Tranh thơ “ Chào”; “ Bạn mới”; Nhạc bài hát “ Đi nhà trẻ”, “ Rước đèn”.	ảnh cung cấp kiến thức xếp bàn ghế + Góc hoạt động với đồ vật: Bỏ sung 1 số quân chơi,bảng chơi về các đồ dùng đồ chơi của bé. - Chuẩn bị nhạc bài hát “ Em búp bê”; tranh thơ“ Chia đồ chơi”; Tranh câu chuyện “ Bé làm được việc gì?” - Bỏ sung đồ dùng lăn bóng cùng cô
2. Nhà trường	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thảo luận thống nhất thực hiện chủ đề “ Bé đi nhà trẻ” - Mua trang thiết bị đồ dùng cá nhân đầy đủ cho trẻ. - Nhà trường mua sắm nguyên học liệu; một số tài liệu, sách về chủ đề, tạo điều kiện thực hiện chủ đề.		
3. Phụ huynh	- Tạo tâm thế thoải mái, động viên khích lệ khi cho trẻ đến trường. - Trò chuyện cùng trẻ về trường, lớp mầm non về cô giáo , các bạn - Suu tầm tranh ảnh liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: vỏ hộp thuốc, len, vải vụn, bìa lịch,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với	- Trò chuyện cùng trẻ về tết trung thu, ý nghĩa của ngày tết trung thu; biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số đồ chơi trung thu - Suu tầm cùng trẻ tranh ảnh, đồ chơi liên quan đến chủ đề tết trung thu - Cùng bố mẹ làm đồ chơi trung thu. - Thường xuyên trao đổi với cô	- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng đồ chơi trong lớp - Suu tầm cùng trẻ tranh ảnh, đồ chơi liên quan đến chủ đề . - Cùng bố mẹ làm đồ dùng đồ chơi trong trường lớp - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.

	cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.	giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.	
--	--------------------------------	--	--

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:38 19/02/2025
bởi Lưu Thị Tính (ad_mnah_tinh) – Mầm non An Hưng

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Đón trẻ	- Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp - Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi với phụ huynh về nề nếp thói quen của trẻ ở nhà, những biểu hiện cần chú ý. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ, phối kết hợp với giáo viên để chăm sóc giáo dục trẻ, đưa trẻ vào nề nếp. <i>* Rèn cho trẻ thói quen chào hỏi khi đến lớp</i> - Trò chuyện với trẻ: + Trò chuyện với trẻ về trường, lớp, bản thân và các bạn, tên cô giáo và các bạn trong lớp. Trò chuyện về tên gọi, công việc của các cô, các bác trong trường mầm non: Bé thích ai nhất? <i>* Cô cho trẻ tập nhắc lại tên trường, lớp, tên cô giáo, tên bạn, tên đồ dùng đồ chơi.</i> + Trò chuyện về tết trung thu, đồ dùng đồ chơi bé thích,.... + Tập cho trẻ tự giới thiệu về tên, tuổi, giới tính của mình. + Cho trẻ xem một số hình ảnh, video, tranh ảnh trẻ không đi theo người lạ, một số hình ảnh về ngày tết trung thu,... + Cho trẻ quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện một số hành động nguy hiểm: leo trèo lan can, cầu thang, nghịch kéo, dao,... <i>* Cô tập cho trẻ nói đủ câu, từ, rõ lời.</i> + Khuyến khích trẻ gần gũi, mạnh dạn giao tiếp với cô và các bạn. - Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát về chủ đề: + Trường chúng cháu là trường mầm non; Bé đi mẫu giáo; Đi học về; Ngày vui của bé; Chào ngày mới.; Chim mẹ chim con, Vui đến trường, - Cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề: + Thơ: Bạn mới; Cô giáo của em, Chia đồ chơi, Chào,... + Đồng dao, ca dao: Nu na nu nống; Chi chi chành chành - Cho trẻ xem tranh ảnh, nghe kể chuyện, nghe đọc truyện về chủ đề: + Vì sao bé Bin nín khóc; Tớ rất đặc biệt; Bạn bè thân thương, Bé làm được việc gì,... - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích của trẻ, chơi trò chơi: Chu chi chu chít, nu na nu nống...					(*): Trẻ chậm về ngôn ngữ (Dũng, Minh, Kiệt)

Thể dục sáng		Bài tập : Tay em + Động tác 1: Thổi nơ bay + Động tác 2: Hai tay đưa ra phía trước, rồi dẫu tay ra phía sau + Động tác 3: Hai tay đưa ra phía trước, hai tay nắm vào tai, nghiêng đầu sang hai bên làm đồng hồ tích tắc + Động tác 4: Hai tay đưa lên cao, ngồi xuống hai tay chạm đất- Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót... - TCVD: Bóng tròn to - Hải tũnh: Cô cùng trẻ @i l'i nhĩ nhũng 1-2 vãng tập					
Chơi - tập có chủ định	Nhánh 1	(9/9/2024) PT nhận thức: - Nhận biết tên cô giáo	(10/9/2024) PTTCXH- TM: - Dạy KN ca hát bài “ Đi nhà trẻ”	(11/9/2024) PT ngôn ngữ: - Thơ “ Chào”	(12/9/2024) PT thể chất - Đi trong đường hẹp	(13/9/2024) PTTCKNXH-TM - Cát lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi qui định	
	Nhánh 2	(16/09/2024) PTTCKNXH- TM - Trang trí đèn lồng trung thu	(17/09/2024) PT nhận thức -Nhận biết tên bé	(18/09/2024) PT thể chất -Bật tại chỗ	(19/09/2024) PT ngôn ngữ: - Thơ “Bạn mới”	(20/09/2024) PTTCKNXH-TM - Dạy KNVD “Rước đèn”	
	Nhánh 3	(23/9/2024) PT thể chất - Đứng co 1 chân	(24/9/2024) PT nhận thức - HĐVDV: Xếp bàn ghế (xếp chồng, xếp cạnh)	(25/9/2024) PT ngôn ngữ: - Kể chuyện theo tranh“ Bé làm được việc gì”	(26/9/2024) PT nhận thức: - Nhận biết màu đỏ	(27/9/2024) PTTCXH-TM - Dạy KNCH bài” Em búp bê”	
		(30/09/2024) PTTCXH-TM - Tô màu đồ chơi của bé	(1/10/2024) PT nhận thức: - Nhận biết quả bóng	(2/10/2024) PT thể chất - Ngồi lăn bóng cùng cô	(3/10/2024) PT ngôn ngữ: - Thơ “ Chia đồ chơi”	(4/10/2024) PTTCXH- TM: - Dạy vận động bài “ Em búp bê”	

Chơi - tập ngoài trời	Nhánh 1	(9/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Thời tiết - TCVĐ: Đi đều bước - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing	(10/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: xích đu - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Xe đun, xe đẩy	(11/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: C©y nh.n. - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi cầu trượt, đu quay.	(12/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Cầu trượt - TCVĐ: Thổi bóng - Chơi tự do: Xe đun, xe đẩy	(13/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Đu quay - TCVĐ: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Câu cá
	Nhánh 2	(16/09/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Bác bảo vệ. - TCVĐ: Đi đều bước - Chơi tự do: Chơi cầu trượt, đu quay.	(17/09/2024) - Đạo chơi, quan s,t: C©y nh.n. - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Vẽ phấn, nhặt lá	(18/09/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Cây xoài. - TCVĐ: Chi chi chành chành - Chơi tự do: Chơi cầu trượt, đu quay.	(19/09/2024) - Đạo chơi, quan s,t: thời tiết - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Xe đun, xe đẩy	(20/09/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Đu quay - TCVĐ: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Câu cá
	Nhánh 3	(23/9/2024) - Đạo chơi, quan sát: Đu quay - TCVĐ: Đi trong đường hẹp - Chơi tự do: Xe đun, xe đẩy	(24/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Bác lao công đang quét sân trường - TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi cầu trượt, đu quay.	(25/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Cầu trượt - TCVĐ: Ai đứng lâu hơn - Chơi tự do: Xe đun, xe đẩy	(26/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Bác cấp dưỡng - TCVĐ: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Câu cá, ném vòng	(27/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: C©y hoa sân trường - TCVĐ: Ợi theo hiỜu lỜnh. - Chơi tự do: chơi với bóng
		(30/9/2024) - Đạo chơi, quan s,t: Thời tiết mùa hè - TCVĐ: Đi đều	(1/10/2024) - Đạo chơi, quan s,t: C©y mít - TCVĐ: Bật tại chỗ	(2/10/2024) - Đạo chơi, quan s,t: xích đu - TCVĐ: Lộn cầu vòng	(3/10/2024) - Đạo chơi, quan s,t: cây hoa cúc - TCVĐ: Đứng co 1 chân	(4/10/2024) - Đạo chơi, quan s,t: cây khế. - TCVĐ: Đi trong đường hẹp

		bước - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing	- Chơi tự do: Chơi cầu trượt, đu quay.	- Chơi tự do: Xe đùn, xe đẩy	- Chơi tự do: Câu cá	- Chơi tự do: chơi với bóng	
Vệ sinh ăn ngủ		* Vệ sinh: - Cho trẻ làm quen với cách rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... - Rèn cho trẻ kỹ năng chờ đến lượt khi xếp hàng rửa tay, rửa mặt. - Hướng dẫn trẻ nhận biết khăn mặt của mình theo kí hiệu riêng - Trò chơi “ tay đẹp của bé” - Tập cho trẻ đi bô vào thời điểm phù hợp theo nhu cầu của trẻ, dạy trẻ "gọi" nói với cô khi có nhu cầu đi đại tiện, tiểu tiện * Ăn trưa: - Tập luyện cho trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm, tự lấy nước uống, ...biết cảm ơn. - Tập cho trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau. * Cô tập cho trẻ nhai thức ăn mặn và cô xúc cho trẻ ăn. - Tập luyện cho trẻ tự đi đến bàn ăn, tự xúc cơm ăn, nhắc trẻ không làm rơi vãi thức ăn, không ăn thức ăn rơi vãi, ăn xong xếp thìa đúng nơi quy định; tập cho trẻ uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn - Dạy trẻ cách cầm thìa xúc cơm, cầm ca uống nước - TC “ Bé xúc ăn giỏi” * Giờ ngủ: - Trước giờ ngủ: + Cô chuẩn bị giát giường, chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi vào chỗ ngủ, cho trẻ lấy gối nằm vào chỗ ngủ. + Cô mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: + Rèn cho trẻ thói quen ngủ một giấc buổi trưa. + Cô cho trẻ nằm đúng tư thế, ngay ngắn, đúng khoảng cách + Cô chú ý trẻ khó ngủ và trẻ có nhu cầu đi vệ sinh + Nhắc nhở trẻ không nói chuyện, lô đùa trong giờ ngủ - Sau giờ ngủ:					(*) Trẻ lười ăn, ăn chậm: Khánh An, Gia Hân, Tiến Dũng

		+ Cô cùng trẻ vận động nhẹ nhàng: Vươn vai, lắc người + Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy + Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ, khuyến khích trẻ thu dọn cùng cô					
Chơi - tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1	(9/9/2024) - Trò chuyện về trường lớp của bé - TC “Cái gì kêu”	(10/9/2024) Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động không an toàn khi chơi với đồ vật: cho hạt, đất nặn, xúc xắc... vào miệng, mũi, tai, rốn của mình và của bạn	(6/9/2023) - Hướng dẫn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách - TC “Đố bé”	(7/9/2023) - Dạy trẻ cách giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định - Trò chơi “Thăm nhà búp bê”	(8/9/2023) - Làm quen góc chơi tĩnh - Hát “Đi nhà trẻ” - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
		(11/09/2023) - Dạy trẻ cách giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định TC: Ai làm giống cô	(12/09/2023) - Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL - TC: Thăm nhà búp bê	(13/09/2023) - Trò chuyện về các bạn cùng lớp - TC :Nhón nhặt đồ dùng	(14/09/2023) - Hát : Bé đi mẫu giáo - Chơi tự do	(15/09/2023) - Chơi góc hoạt động với đồ vật. - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	
	Nhánh 2	(18/9/2023) - Dạy trẻ cách giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định - TC:Nu na nu	(19/9/2023) - Làm quen truyện: Bé làm được việ gì? - TC cái gì kêu	(20/9/2023) - Quan sát tranh ảnh, video trò chuyện với trẻ về một số đồ dùng có thể gây nguy	(21/9/2023) - Hướng dẫn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách - Trò chơi "Cất đồ chơi đúng chỗ"	(22/9/2023) - Ôn nhận biết màu đỏ - Liên hoan văn nghệ cuối tuần	

		nóng		hiểm: dao kéo...và tại sao phải tránh xa những đồ dùng đó - Trò chơi “ thăm nhà búp bê”			
		(25/9/2023) - Dạy trẻ cách giữ gìn đồ chơi, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định. -TC: Cất đồ chơi đúng chỗ	(26/9/2023) - Tìm hiểu về ngày tết trung thu - TC “Cái gì kêu”	(27/9/2023) - Làm quen bài thơ: Chia đồ chơi. TC: Nhón nhặt đồ chơi	(28/9/2023) - Làm quen góc thao tác vai. - TC: Cái gì biến mất	(29/9/2023) - Liên hoan văn nghệ - Vệ sinh cuối tuần.	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

Tên góc chơi		Mục đích - yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					Vui đến trường	Bé vui đón tết trung thu	Đồ dùng đồ chơi
Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	a. Góc thao tác vai	- Trẻ làm quen với góc chơi , biết tên đồ chơi, biết thực hiện một số thao tác đơn giản bé em, ru em...	- Chăm sóc em bé:	- Giường búp bê, búp bê, quần, áo, mũ nón, giày...	x	x	x
		- Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, cách sử dụng đồ chơi	- Bé tập nấu ăn	- Đồ chơi nấu ăn, bếp, thìa, bát...	x	x	x
		- Trẻ biết xếp chồng, xếp sát cạnh các khối thành đu quay, cầu trượt, bàn, ghế theo hướng dẫn của cô	- Xếp đu quay, cầu trượt - Xếp bàn, ghế	- Đồ chơi đu quay, cầu trượt gạch, các khối	x	x	x
	b. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô - Trẻ biết cất đồ chơi đúng nơi quy định - Trẻ tập rèn luyện cử động các ngón tay, phối hợp tay mắt để xâu vòng - Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các vòng -tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô - Trẻ làm quen trò chơi, kết	- Ghép hình rồng, ghép tranh đồ dùng, đồ chơi, trường, lớp, bé và bạn, trung thu. - Xâu vòng đồ chơi - Lồng tháp, lồng hộp - Lắp xoáy ốc vít, lắp	- Mẫu ghép tranh; Bảng hình rồng và quân ròi: đồ chơi trung thu, đồ dùng đồ chơi, trường, lớp, bé và bạn. - Đồ chơi bằng xốp có lỗ xâu, dây xâu, rổ đựng. - Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp - Đồ chơi tháo lắp, đóng búa,	x x x	x x x	x x x

		hộp xoay tay xoay tháo lắp chai vào miệng chai...	ghép, đóng búa cọc, búa bi	tháo lắp miệng chai			
	c. Góc tranh chuyện	- Trẻ biết cầm bút tô -dán tranh theo sự hướng dẫn của cô. - Trẻ làm quen với việc cầm sách, thích nhìn vào sách và lật từng trang sách xem tranh, gọi tên được nhân vật trong tranh. - Biết chơi xong thu dọn đồ dùng, đồ chơi.	- Tạo hình: Bé tô, dán, trang trí tranh - Sách truyện: Xem tranh, album, kể chuyện theo tranh, kể chuyện bằng rối về trường lớp, đồ dùng đồ chơi của bé, tết trung thu.	- Tranh rỗng đồ dùng, đồ chơi trung thu, trường, lớp, bé và bạn. - Nguyên học liệu - Album, sách truyện, rối về tết trung thu, trường mầm non, đồ dùng đồ chơi, bé và bạn.	x	x	x
	d. Góc chơi động	- Trẻ được làm quen với đồ chơi xe đun, xe đẩy, xe kéo, chơi với bóng. Trẻ biết tên đồ chơi, cách chơi.	- Chơi kéo xe, xe đun xe đẩy, chơi với bóng...	- Xe kéo , xe đun xe đẩy, bóng...	x	x	x

An Hưng ngày 06 tháng 09 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH